

Số: /KH-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Đề án phát triển bền vững Mắc ca giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 15/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn thực hiện Đề án phát triển bền vững Mắc ca giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế từng địa bàn trong tỉnh, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với Đề án phát triển bền vững Mắc ca giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Góp phần hình thành vùng sản xuất nguyên liệu Mắc ca bền vững gắn với các cơ sở sơ chế, chế biến; áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, tạo sản phẩm hàng hoá đa dạng, phù hợp, đáp ứng yêu cầu của thị trường, có sức cạnh tranh cao.

2. Yêu cầu

Các đơn vị xác định rõ vai trò, trách nhiệm triển khai đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong Kế hoạch của tỉnh đã đề ra; chú trọng lồng ghép với các kế hoạch của Sở đã ban hành, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch phải đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, hiệu quả; thường xuyên có sự kiểm tra, đôn đốc, giám sát, báo cáo, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời có điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tiễn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai thực hiện phát triển Mắc ca thành ngành hàng sản xuất hiệu quả, bền vững có giá trị gia tăng cao; góp phần phục hồi, tăng độ che phủ rừng, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, ổn định dân cư.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025 nâng diện tích trồng Mắc ca toàn tỉnh đạt 1.480 ha, diện tích cho thu hoạch đạt 100 ha, sản lượng đạt 210 tấn hạt tươi; đến năm 2030 nâng

diện tích trồng Mắc ca toàn tỉnh đạt 2.930 ha, diện tích cho thu hoạch đạt 550 ha, sản lượng đạt 1.155 tấn hạt tươi; tỷ lệ sơ chế, chế biến đạt 85% trở lên.

- Định hướng đến năm 2050 diện tích trồng Mắc ca toàn tỉnh đạt 6.830 ha, diện tích cho thu hoạch đạt 5.400 ha, sản lượng đạt 11.340 tấn hạt tươi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Phát triển vùng trồng Mắc ca

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố rà soát quỹ đất có thổ nhưỡng, khí hậu phù hợp để mở rộng phát triển diện tích Mắc ca phù hợp; đối với trồng cây Mắc ca trên đất nông nghiệp thực hiện trồng thuần loài thay thế các diện tích cây dài ngày, vườn tạp kém hiệu quả; trồng xen Mắc ca trong vườn cây công nghiệp, cây ăn quả, cây lâu năm đảm bảo canh tác bền vững, nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích; đối với trồng cây Mắc ca trên đất lâm nghiệp thực hiện trồng trên diện tích đất đang sản xuất nông nghiệp thuộc quy hoạch lâm nghiệp nhằm phục hồi, tăng độ che phủ rừng, trồng trên diện tích đất lâm nghiệp sau khai thác rừng trồng.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, khuyến khích, các tổ chức, cá nhân mở rộng, phát triển diện tích trồng đáp ứng nguyên liệu cho các cơ sở chế biến, tập trung tại các huyện: Tràng Định, Văn Lãng, Cao Lộc, Lộc Bình, Bình Gia (các huyện Văn Quan, Bắc Sơn, Chi Lăng, Hữu Lũng, Đình Lập và thành phố Lạng Sơn phát triển với diện tích phù hợp) đảm bảo chỉ tiêu diện tích đã được UBND tỉnh giao.

1.2. Sản xuất giống phục vụ phát triển Mắc ca

- Tuyên truyền các tổ chức, cá nhân trồng Mắc ca lựa chọn cây giống đã được công nhận là cây đầu dòng, cây có nguồn gốc xuất xứ theo quy định với bộ giống Mắc ca chủ lực trên địa bàn tỉnh gồm: OC, A38, 246, QN1, 695.... Tiếp tục triển khai thực hiện việc phối hợp với các Viện nghiên cứu, Hiệp hội Mắc ca Việt Nam và các doanh nghiệp nghiên cứu các dòng Mắc ca mới, triển vọng phù hợp với từng vùng sinh thái cho năng suất cao, chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu cây giống Mắc ca phục vụ trồng mới giai đoạn 2021 - 2030 và giai đoạn sau.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng và ban hành quy trình kỹ thuật sản xuất giống Mắc ca để chuyển giao cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống Mắc ca khỏe, sạch bệnh; phối hợp nghiên cứu, đánh giá sự phù hợp của một số dòng Mắc ca ghép đã và đang được trồng tại các huyện, thành phố thuộc đất lâm nghiệp, đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp để định hướng sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị quản lý chặt chẽ các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống Mắc ca, đảm bảo diện tích Mắc ca trồng mới đều được trồng bằng cây giống ghép từ các dòng có năng suất, chất lượng cao, thích hợp với từng tiểu vùng sinh thái.

1.3. Tổ chức thực hiện các quy trình, tập huấn kỹ thuật sản xuất Mắc ca

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đánh giá các biện pháp kỹ thuật và phương thức canh tác Mắc ca phù hợp, theo từng đối tượng cây trồng chính trên đất nông nghiệp, đất lâm nghiệp, đất ngoài quy hoạch lâm nghiệp. Xây dựng hướng dẫn thực hiện các quy trình kỹ thuật về trồng Mắc ca đối với giống đã được công nhận.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị đào tạo tập huấn cho các doanh nghiệp, HTX và nông dân các nội dung: hiệu quả kinh tế phát triển Mắc ca; kỹ thuật trồng thâm canh, thu hái, sơ chế, chế biến và bảo quản sản phẩm Mắc ca đảm bảo hiệu quả và bền vững.

1.4. Phát triển chế biến Mắc ca

- Phối hợp tuyên truyền, thu hút các nhà đầu tư, hỗ trợ việc xây dựng cơ sở chế biến gắn với vùng nguyên liệu, quy mô công suất chế biến phù hợp với khả năng đáp ứng của vùng sản xuất nguyên liệu, ưu tiên công nghệ chế biến sâu, hiện đại với những sản phẩm cao cấp, có giá trị cao.

- Hỗ trợ xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết từ khâu cung cấp giống, trồng, chăm sóc đến thu hoạch, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Mắc ca hiệu quả và bền vững. Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với nông dân sản xuất Mắc ca thông qua cầu nối hợp tác xã và tổ hợp tác xây dựng vùng trồng Mắc ca tập trung, hình thành chuỗi ngành hàng Mắc ca từ trồng đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

- Phối hợp tuyên truyền, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển bền vững Mắc ca theo quy mô diện tích và định hướng vùng trồng trên cơ sở đánh giá kỹ lưỡng tiềm năng, năng lực đầu tư, quỹ đất, hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường và nhu cầu thị trường;

1.5. Xây dựng thương hiệu, quảng bá xúc tiến thương mại sản phẩm

- Lòng ghép giới thiệu sản phẩm và xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm Mắc ca Lạng Sơn cùng với các chương trình, kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm.

- Lòng ghép các chương trình xây dựng các sản phẩm OCOP gắn với chỉ dẫn địa lý của địa phương về sản phẩm Mắc ca.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thay đổi nhận thức, tập quán sản xuất lâm nghiệp quảng canh sang thâm canh; ứng dụng khoa học kỹ thuật, quy trình kỹ thuật canh tác tiên tiến, sử dụng các loại giống mới, có chất lượng vào sản xuất; vận động người dân phát triển trồng cây Mắc ca để nâng cao hiệu quả, giá trị sử dụng đất...

- Tổ chức các buổi tuyên truyền trực tiếp chuyên đề về phát triển cây Mắc ca hoặc lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền khác về phát triển sản xuất nông lâm nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn; tổ chức cho người dân vùng dự án tham quan, học tập các mô hình điểm; xây dựng, đăng, phát các tin, bài viết, phóng sự tuyên truyền về phát triển cây Mắc ca trên các phương tiện thông tin đại chúng,....

- Tuyên truyền, khuyến cáo doanh nghiệp, người dân lựa chọn vùng trồng phù hợp, tránh tình trạng trồng tự phát, trồng tại những nơi không đảm bảo yêu cầu sinh thái, yêu cầu kỹ thuật tổ chức sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi theo quy định của pháp luật để các doanh nghiệp khảo sát, xây dựng mô hình, đầu tư dự án phát triển trồng và chế biến Mắc ca.

- Chủ động phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp có dự án đầu tư trồng cây Mắc ca trên địa bàn tổ chức tuyên truyền đến người dân trong vùng thực hiện dự án về hiệu quả, cơ chế, chính sách, quyền lợi của người dân khi tham gia thực hiện các dự án trồng cây Mắc ca của các doanh nghiệp để người dân hiểu, hưởng ứng, đồng thuận, tích cực tham gia dự án, nhấn mạnh vào nội dung, hình thức thực hiện.

2.2. Giải pháp về vốn đầu tư

- Phối hợp với các đơn vị tuyên truyền, vận động huy động nguồn vốn trong các tổ chức, cá nhân để phát triển sản xuất Mắc ca. Kêu gọi, thu hút doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, thị trường tiêu thụ đầu tư vào sản xuất, thu mua, chế biến, xuất khẩu các sản phẩm Mắc ca.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác thực hiện chương trình hỗ trợ tín dụng, tạo điều kiện về vốn vay, thời hạn và lãi suất vay cho người dân phát triển Mắc ca, các đơn vị thu mua, chế biến Mắc ca.

2.3. Giải pháp kỹ thuật

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng giống Mắc ca. Thực hiện công tác điều tra, khảo sát, lựa chọn giống tốt phù hợp với từng vùng để khuyến khích phát triển đa dạng nguồn giống tốt trong sản xuất; nghiên cứu, xây dựng quy trình kỹ thuật sản xuất giống, cây ghép nhằm đáp ứng nhu cầu về nguồn giống tốt cho sản xuất; điều tra khảo sát bình tuyển cây đầu dòng.

- Nâng cao năng lực sản xuất giống của các cơ sở sản xuất giống có quy mô lớn. Phối hợp với các đơn vị mở rộng quan hệ hợp tác, đầu tư nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong cả lĩnh vực giống và kỹ thuật canh tác.

- Xây dựng các mô hình liên kết sản xuất an toàn gắn với tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân, HTX, trang trại với các doanh nghiệp, cơ sở chế biến. Đào tạo nông dân trồng Mắc ca trở thành những kỹ thuật viên có khả năng tổ chức sản xuất, tiếp thu tốt thông tin về kỹ thuật và thị trường.

- Nghiên cứu, xây dựng và ban hành các quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc cây Mắc ca đã được công nhận; hướng dẫn, hỗ trợ người dân trồng cây Mắc ca về kỹ thuật thu hái, bảo quản Mắc ca nguyên liệu, đảm bảo chất lượng nguyên liệu theo tiêu chuẩn của các nhà máy chế biến.

- Khuyến khích các doanh nghiệp nhập, chế tạo các dây chuyền, thiết bị tiên tiến, hiện đại để sơ chế, chế biến sâu với những sản phẩm cao cấp như mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; đa dạng hóa sản phẩm và chất lượng đạt theo tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng thị trường nội địa và xuất khẩu.

2.4. Giải pháp về chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân tham gia, xây dựng các tổ hợp tác, HTX chuyên sản xuất Mắc ca, nhằm trao đổi các thông tin về khoa học kỹ thuật, xúc tiến thương mại và tìm đầu ra ổn định cho sản phẩm.

- Tìm kiếm, thu hút các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, thu mua và đầu tư xây dựng nhà máy chế biến nguyên liệu Mắc ca trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế có nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất; phát triển vùng nguyên liệu Mắc ca gắn với các nhà máy chế biến thông qua việc hình thành và phát triển các chuỗi liên kết.

- Xây dựng thương hiệu và hợp tác với Hiệp hội Mắc ca trong nước và quốc tế, các tổ chức quốc tế khác để hỗ trợ xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm Mắc ca Lạng Sơn.

- Chủ động phối hợp các cơ quan chuyên môn nghiên cứu, phân tích, dự báo đúng về thị trường tiêu thụ sản phẩm Mắc ca trong nước và quốc tế, để định hướng quy mô phát triển sản xuất, điều tiết kế hoạch tiêu thụ sản phẩm đảm bảo hiệu quả kinh tế.

2.5. Giải pháp đào tạo nguồn nhân lực

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó ưu tiên đào tạo các nghề thuộc lĩnh vực trồng trọt, sơ chế, bảo quản Mắc ca; nâng cao năng lực cho cán bộ thuộc làm công tác khuyến nông viên cơ sở.

- Mở các lớp đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho nông dân, chủ trang trại, doanh nghiệp về kỹ thuật canh tác, công nghệ chăm sóc và quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm Mắc ca.

2.6. Về cơ chế chính sách

- Phối hợp với các đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện có; lồng ghép các nguồn vốn để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư phát triển cây Mắc ca theo hướng hiệu quả, bền vững.

- Phối kết hợp với các ngân hàng, doanh nghiệp, Viện nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách trong chiến lược phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm Mắc ca. Thúc đẩy hợp tác với các ngân hàng và các tổ chức quốc tế khác để hỗ trợ vay vốn thực hiện trồng Mắc ca với lãi suất ưu đãi.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí lồng ghép kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến phát triển toàn diện, bền vững, hiện đại giai đoạn 2021 – 2025 để thực hiện các điều tra đánh giá bộ giống Mắc ca; xây dựng, hoàn thiện quy trình canh tác Mắc ca; tập huấn, đào tạo kỹ thuật sản xuất Mắc ca.

2. Thực hiện tốt việc lồng ghép các chương trình, dự án khác để hỗ trợ triển khai thực hiện kế hoạch.

- Hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày

17/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn.

- Hỗ trợ giống tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo Điều 2 Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định nội dung, mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất giống trong Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Hỗ trợ hình thành hợp tác xã; xây dựng và phát triển thương hiệu, chứng nhận sản phẩm (VietGAP, OCOP); xúc tiến thương mại.

3. Huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân đầu tư, hỗ trợ trồng, sơ chế, chế biến Mắc ca; xây dựng nhà máy chế biến hiện đại chế biến sâu, để thu mua, chế biến Mắc ca cho vùng nguyên liệu tại Lạng Sơn;

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Kiểm lâm

Chủ trì thực hiện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; căn cứ vào nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện hàng năm xây dựng dự toán, đề xuất kinh phí để tổ chức thực hiện kế hoạch.

Chủ trì tham mưu xây dựng các quy trình kỹ thuật, các văn bản hướng dẫn trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

Tham mưu theo dõi tình hình triển khai thực hiện kế hoạch tại các địa phương, hướng dẫn, đề xuất giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc tại cơ sở; tham mưu điều chỉnh kịp thời những nội dung không phù hợp để tạo điều kiện cho các địa phương triển khai được thuận lợi, hiệu quả.

Hướng dẫn trình tự, thủ tục công nhận nguồn giống cây Mắc ca theo quy định. Tăng cường công tác quản lý chất lượng cây giống, nâng cao năng lực sản xuất cây giống của các vườn ươm để nâng cao chất lượng cây giống; phối hợp với các địa phương, cơ sở sản xuất giống chuẩn bị nguồn giống đảm bảo chất lượng và số lượng để phục vụ sản xuất.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Tham mưu lãnh đạo Sở đôn đốc các đơn vị tổ chức triển khai kế hoạch đảm bảo có hiệu quả; tổng hợp kinh phí theo đề xuất của các đơn vị theo kế hoạch hàng năm; tham mưu Lãnh đạo Sở tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại và liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm Mắc ca.

3. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

Rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất kinh doanh Mắc ca trên địa bàn tỉnh, đảm bảo 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh Mắc ca được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Phối hợp trong việc hướng dẫn chuyển giao các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến kinh doanh các sản phẩm Mắc ca; đặc biệt là tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền), các công nghệ sau thu

hoạch để nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, thuận lợi cho việc kết nối, liên kết chuỗi, tiêu thụ sản phẩm Mắc ca

Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm Mắc ca của tỉnh.

4. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

Hướng dẫn người dân và doanh nghiệp về công tác theo dõi, bảo vệ thực vật, tình hình sâu bệnh hại, áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững hoặc tương đương trong lĩnh vực trồng trọt được chứng nhận thực hành nông nghiệp tốt.

Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật, bồi dưỡng kiến thức cho người dân và doanh nghiệp thuộc lĩnh vực đơn vị quản lý như hướng dẫn quản lý, sử dụng thuốc BVTV, phân bón,...; thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái,...

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, Thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về điều kiện kinh doanh thuốc BVTV, phân bón đảm bảo an toàn thực phẩm trong các sản phẩm dùng cho cây Mắc ca.

5. Chi cục Phát triển nông thôn

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp huyện rà soát tạo vùng sản xuất Mắc ca tập trung, phát triển vùng nguyên liệu để phục vụ phát triển theo chuỗi, gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); thúc đẩy phát triển trong sản xuất nông nghiệp, phát triển sản xuất Mắc ca chất lượng cao, giảm số lượng cơ sở sản xuất nhỏ lẻ, manh mún; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu nội dung công việc trong tình hình mới.

Hỗ trợ (Vật tư, trang thiết bị cần thiết) và hướng dẫn người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại sản phẩm Mắc ca trong và ngoài nước.

6. Trung tâm khuyến nông

Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, kịp thời cập nhật, phổ biến bản tin thông tin thị trường tiêu thụ Mắc ca trong và ngoài nước; tăng thời lượng tin, bài, chuyên trang, chuyên mục, chương trình truyền thông về công tác trồng, kinh doanh và chế biến Mắc ca, nhất là các mô hình, điển hình tiên tiến, các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt công tác trồng, chế biến và kinh doanh Mắc ca.

Phối hợp với các Viện, Trường, Trung tâm khuyến nông Quốc gia và các tổ chức nghiên cứu khoa học khác,... cập nhật, tập huấn chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong trồng và chế biến Mắc ca để người sản xuất nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng.

Phổ biến, hướng dẫn chuyển giao các công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến kinh doanh Mắc ca; đặc biệt là các sản phẩm sản xuất chủ yếu trên địa bàn tỉnh, các công nghệ sau thu hoạch để nhằm nâng cao giá trị sản phẩm, thuận lợi cho việc kết nối, liên kết chuỗi, tiêu thụ sản phẩm...

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các phòng ban, đơn vị trực thuộc sở định kỳ hằng năm trước ngày 15 tháng 11 báo cáo Sở nông nghiệp và PTNT (*thông qua Chi cục Kiểm lâm*) tình hình kết quả triển khai kế hoạch.

Giao Chi cục Kiểm lâm chủ trì theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch; định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị tham mưu Sở báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Sở./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng, ban, đơn vị, trực thuộc sở;
- Phòng Nông nghiệp các huyện, phòng Kinh tế thành phố Lạng Sơn;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thịnh